ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1361/TB-UBND	*Cần Giuộc, ngày 04 tháng 12 năm 2019*

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc năm 2019

Căn cứ Báo cáo số 12/BC-HĐXTVC ngày 04/12/2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc về việc báo cáo kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2019,

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc thông báo kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc năm 2019, cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc năm 2019:

Kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc năm 2019 như danh sách kèm theo *(đính kèm kết quả xét tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển, thí sinh dự khuyết trong đợt xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc năm 2019).*

2. Thời gian trình diện và trao quyết định tuyển dụng:

Tất cả những thí sinh trúng tuyển phải đến trình diện và nhận quyết định tuyển dụng:

- Thời gian: Lúc **08 giờ, ngày 30/12/2019 (Thứ 2)**.
- Địa điểm: Hội trường UBND huyện Cần Giuộc.
- Khi đi phải mang theo giấy tờ tùy thân có dán ảnh như: CMND hoặc Bằng lái xe để đối chiếu.

Trường hợp thí sinh trúng tuyển, đã được tuyển dụng mà vi phạm quy định tại Khoản 9, Điều 2, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP: *"Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định"*. UBND huyện Cần Giuộc sẽ hủy kết quả trúng tuyển đối với thí sinh đó và công nhận kết quả trúng tuyển đối với thí sinh dự khuyết liền kề *(có kết quả xét tuyển thấp hơn liền kề so với kết quả của người trúng tuyển)* trong cùng vị trí việc làm tuyển dụng của cùng đơn vị đăng ký dự tuyển.

Trên đây là thông báo kết quả xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2019. UBND huyện Cần Giuộc thông báo đến thí sinh được biết./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- TTVHTT&TT;
- BQL Website huyện;
- Thí sinh;
- Lưu: VT,X, PNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

UBND HUYỆN CẦN GIUỘC
HĐ. XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC HUYỆN CẦN GIUỘC NĂM 2019

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
	MG ĐÔNG THẠNH														
1	C002	Huỳnh Lan	Anh		07/11/1998	Đức Huệ, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Đông Thạnh		88	88,5	88,25	**88,25**	**Trúng tuyển**
2	C032	Nguyễn Thị Mộng	Tuyền		04/02/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Đông Thạnh		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
	MG HƯỚNG DƯƠNG														
3	C009	Trần Nguyễn Huyền	Linh		21/08/1998	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Hướng Dương		81	80	80,50	**80,50**	**Trúng tuyển**
4	C018	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung		29/04/1999	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Hướng Dương		55	56	55,50	**55,50**	**Trúng tuyển**
	MG LONG AN														
5	C007	Nguyễn Thị Mỹ	Hân		22/09/1998	Cần Đước, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Long An		70,5	71	70,75	**70,75**	**Trúng tuyển**
	MG LONG HẬU														
6	C030	Võ Thị Ngọc	Trắng		08/12/1998	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
7	C031	Huỳnh Thị	Trọng		04/02/1997	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
8	C026	Lê Thị Cẩm	Tiên		13/04/1997	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		70	70	70,00	**70,00**	**Trúng tuyển**
9	C012	Nguyễn Thị Tuyết	Mai		30/06/1991	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		64	64	64,00	**64,00**	**Trúng tuyển**
10	C005	Nguyễn Thị Hồng	Đào		26/04/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		63	64,5	63,75	**63,75**	**Trúng tuyển**
11	C006	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên		28/09/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Long Hậu		58,5	59	58,75	**58,75**	**Trúng tuyển**
	MG PHƯỚC HẬU														
12	C033	Trần Thị Kim	Tuyền		18/09/1993	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Phước Hậu		60	60	60,00	**60,00**	**Trúng tuyển**
13	C028	Nguyễn Thị Kim Thùy	Trang		03/09/1993	Cần Đước, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Phước Hậu		57	57	57,00	**57,00**	**Trúng tuyển**

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
	MG PHƯỚC LẠI														
14	C029	Trần Thị Hồng	Trang		11/10/1997	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Phước Lại		50	50	50,00	**50,00**	**Trúng tuyển**
	MG PHƯỚC LÝ														
15	C023	Nguyễn Thị Kim	Thoa		05/04/1997	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Phước Lý		65	65	65,00	**65,00**	**Trúng tuyển**
16	C035	Đặng Thị Kim	Vân		28/12/1991	Bến Lức, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Phước Lý		51	51	51,00	**51,00**	**Trúng tuyển**
	MG PHƯỚC VĨNH ĐÔNG														
17	C025	Nguyễn Thị Bé	Thuy		30/04/1995	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Mầm non	MG Phước Vĩnh Đông		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
	MG PHƯỚC VĨNH TÂY														
18	C022	Đinh Thị Diễm	Phượng		29/05/1997	Tân Thạnh, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Phước Vĩnh Tây		70	70	70,00	**70,00**	**Trúng tuyển**
19	C024	Huỳnh Thị Kim	Thoa		22/03/1994	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Mầm non	MG Phước Vĩnh Tây		65	65	65,00	**65,00**	**Trúng tuyển**
	MG RẠNG ĐÔNG														
20	C010	Trần Thị Mai	Linh		22/09/1988	Cần Đước, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Rạng Đông		73	72	72,50	**72,50**	**Trúng tuyển**
21	C015	Phạm Thị Yến	Nhi		29/10/1999	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Rạng Đông		68,5	68	68,25	**68,25**	**Trúng tuyển**
22	C017	Huỳnh Thị Hạo	Như		27/07/1997	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Rạng Đông		68	68	68,00	**68,00**	**Trúng tuyển**
23	C013	Lê Thúy	Mỹ		31/05/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Rạng Đông		53	53	53,00	**53,00**	**Trúng tuyển**
	MG TÂN KIM														
24	C008	Nguyễn Thị Ngọc	Hân		22/05/1994	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Mầm non	MG Tân Kim		74,5	74,5	74,50	**74,50**	**Trúng tuyển**
25	C003	Bùi Thị Ngọc	Bích		28/04/1990	Thạnh Hóa, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Tân Kim		64,5	61,5	63,00	**63,00**	**Trúng tuyển**
26	C019	Phạm Thị Mỹ	Nương		12/08/1998	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Tân Kim		58,5	58	58,25	**58,25**	**Trúng tuyển**
	MG TÂN TẬP														
27	C020	Nguyễn Thị Ngọc	Phi		10/06/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
28	C038	Nguyễn Thị Mỹ	Yên		29/10/1998	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		72	72	72,00	**72,00**	**Trúng tuyển**

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
29	C037	Nguyễn Thị Kim	Xem		10/02/1992	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		68	68	68,00	**68,00**	**Trúng tuyển**
30	C004	Đào Thị Hồng	Cúc		27/08/1999	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		67	67,5	67,25	**67,25**	**Trúng tuyển**
31	C027	Trần Thị Mỹ	Tiên		08/05/1999	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		55	55	55,00	**55,00**	**Trúng tuyển**
32	C016	Nguyễn Thị Cẩm	Nhị		26/06/1994	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Tân Tập		52	52,5	52,25	**52,25**	**Trúng tuyển**
	MG TRƯỜNG BÌNH														
33	C021	Nguyễn Bùi Mai	Phương		30/12/1993	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Trường Bình		75	75	75,00	**75,00**	**Trúng tuyển**
34	C001	Phan Thị Thúy	An		13/01/1996	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Trường Bình		69,5	69	69,25	**69,25**	**Trúng tuyển**
35	C036	Trương Thị Cẩm	Vân		24/05/1996	Cần Giuộc, Long An	THSP	SP Mầm non	MG Trường Bình		68	68	68,00	**68,00**	**Trúng tuyển**
36	C011	Huỳnh Thị Tài	Linh		29/11/1998	Thạnh Hóa, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MG Trường Bình		64	64	64,00	**64,00**	**Trúng tuyển**
	MN THỊ TRẤN CẦN GIUỘC														
37	C034	Trần Diễm	Uyên		18/10/1997	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Mầm non	MN Thị Trấn Cần Giuộc		85	85	85,00	**85,00**	**Trúng tuyển**
	TH LỘC TIỀN														
38	C164	Nguyễn Thị Thanh	Thùy		02/10/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Lộc Tiền		79	81	80,00	**80,00**	**Trúng tuyển**
39	C107	Trần Văn	Chiến	08/02/1996		Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Lộc Tiền		50	50	50,00	**50,00**	Dự khuyết
	TH LONG AN														
40	C111	Trần Phương	Duy	12/03/1998		Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Âm Nhạc	TH Long An		69	69	69,00	**69,00**	**Trúng tuyển**
	TH LONG HẬU														
41	C140	Trần Thị Bảo	Ngọc		27/03/1997	Cần Đước, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Long Hậu		87	87	87,00	**87,00**	**Trúng tuyển**
42	C114	Trần A	Gol	07/01/1996		Thạnh Hóa, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH Long Hậu		37	39	38,00	**38,00**	**Hỏng**
43	C105	Lê	Bửu	12/02/1995		Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Thể dục	TH Long Hậu		31	28	29,50	**29,50**	**Hỏng**
	TH LONG THƯỢNG														
44	C169	Nguyễn Thị Phương	Trang		03/06/1995	Đức Tân, Tân Trụ	ĐHSP	SP Tiếng Anh	TH Long Thượng		63	67	65,00	**65,00**	**Trúng tuyển**

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
45	C166	Huỳnh Thị Bích	Trâm		21/02/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Long Thượng		97	99	98,00	**98,00**	**Trúng tuyển**
46	C159	Phạm Lê Thu	Thảo		07/10/1997	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Long Thượng		96	98	97,00	**97,00**	Dự khuyết
	TH MỸ LỘC														
47	C124	Võ Thị Thanh	Hoàng		08/10/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiếng Anh	TH Mỹ Lộc		89	87	88,00	**88,00**	**Trúng tuyển**
48	C134	Nguyễn Thị Phương	Loan		16/09/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		89	90	89,50	**89,50**	**Trúng tuyển**
49	C131	Lê Duy	Khanh	27/03/1996		Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		85	86	85,50	**85,50**	**Trúng tuyển**
50	C137	Võ Thị Hồng	Mận		26/06/1994	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		80	81	80,50	**80,50**	**Trúng tuyển**
51	C168	Phạm Nguyễn Bảo	Trân		05/01/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		81	79	80,00	**80,00**	Dự khuyết
52	C149	Phan Thị Tuyết	Nhung		01/11/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		77	76	76,50	**76,50**	Dự khuyết
53	C116	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		25/10/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Mỹ Lộc		55	54	54,50	**54,50**	Dự khuyết
	TH NGUYỄN THÁI BÌNH														
54	C142	Dương Thị Thảo	Nguyên		30/06/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		96	95	95,50	**95,50**	**Trúng tuyển**
55	C170	Trương Nguyễn Minh	Trang		23/11/1996	TX Kiến Tường, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		97	93	95,00	**95,00**	**Trúng tuyển**
56	C144	Võ Thị Thúy	Nhàn		11/04/1997	Tân Thạnh, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		94	94	94,00	**94,00**	**Trúng tuyển**
57	C152	Trần Diễm	Phúc		01/01/1997	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		93	93	93,00	**93,00**	**Trúng tuyển**
58	C125	Nguyễn Thị Thu	Hồng		25/04/1997	Tp Tân An, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		93	92	92,50	**92,50**	**Trúng tuyển**
59	C173	Võ Cẩm	Tú		14/09/1997	Cần Đước, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		79	77	78,00	**78,00**	**Trúng tuyển**
60	C161	Trương Thị	Thiêm		31/07/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		74	76	75,00	**75,00**	Dự khuyết
61	C160	Võ Thị Ngọc	Thi		09/07/1997	TX Kiến Tường, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		71	69	70,00	**70,00**	Dự khuyết
62	C110	Ngô Thị Ngọc	Diễm		15/09/1989	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		60	60	60,00	**60,00**	Dự khuyết
63	C117	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		24/12/1997	Châu Thành, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		60	60	60,00	**60,00**	Dự khuyết
64	C119	Lê Xuân	Hậu		08/08/1996	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		52	52	52,00	**52,00**	Dự khuyết

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
65	C106	Nguyễn Thị Ngọc	Châu		21/05/1996	Tp Tân An, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Nguyễn Thái Bình		47	43	45,00	**45,00**	**Hỏng**
	TH PHƯỚC HẬU														
66	C132	Trần Tuấn	Khoa	22/12/1997		Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Mỹ Thuật	TH Phước Hậu		87	87	87,00	**87,00**	**Trúng tuyển**
67	C153	Phan Trà Lê	Phương		04/05/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu		94	95	94,50	**94,50**	**Trúng tuyển**
68	C112	Huỳnh Thục	Duyên		13/04/1983	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu	5	80	78	79,00	**84,00**	**Trúng tuyển**
69	C174	Đoàn Thị Mộng	Tuyền		28/08/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu		79	83	81,00	**81,00**	**Trúng tuyển**
70	C176	Trần Thị Như	Ý		26/01/1997	Tp Tân An, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu		69	71	70,00	**70,00**	Dự khuyết
71	C115	Lê Thị Ngọc	Hân		13/01/1996	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu		60	60	60,00	**60,00**	Dự khuyết
72	C113	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên		28/07/1995	Đức Hòa, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Hậu		51	51	51,00	**51,00**	Dự khuyết
	TH PHƯỚC LẠI														
73	C138	Từ Thị	Mỹ		24/08/1996	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Lại		88	90	89,00	**89,00**	**Trúng tuyển**
74	C171	Nguyễn Thị Thu	Trinh		24/08/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lại		83	83	83,00	**83,00**	Dự khuyết
	TH PHƯỚC LÂM														
75	C175	Phạm Kiều Phương	Vy		07/03/1995	Thủ Thừa, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		97	99	98,00	**98,00**	**Trúng tuyển**
76	C163	Triệu Nguyễn Anh	Thư		17/04/1996	Tp Tân An, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		88	92	90,00	**90,00**	**Trúng tuyển**
77	C147	Đỗ Thị Kiều	Như		03/05/1997	Châu Thành, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		74	75	74,50	**74,50**	**Trúng tuyển**
78	C146	Nguyễn Thị Quỳnh	Như		10/10/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		69	72	70,50	**70,50**	Dự khuyết
79	C145	Lê Thị Tuyết	Nhi		30/12/1995	Bến Lức, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		64	65	64,50	**64,50**	Dự khuyết
80	C102	Võ Thị Thúy	An		15/05/1995	Bến Lức, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		59	57	58,00	**58,00**	Dự khuyết
81	C101	Trần Thị Cẩm	Ái		07/02/1996	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lâm		51,5	51	51,25	**51,25**	Dự khuyết
	TH PHƯỚC LÝ														
82	C104	Lê Hoài	Bảo	08/08/1997		Tân Thạnh, Long An	CĐSP	SP Thể dục	TH Phước Lý		87	85	86,00	**86,00**	**Trúng tuyển**

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
83	C154	Nguyễn Phi	Quí	07/12/1993		Châu Thành, Long An	CĐSP	SP Thể dục	TH Phước Lý		68	69	68,50	**68,50**	Dự khuyết
84	C156	Dương Phan Hoàng	Sơn	15/08/1993		Châu Thành, Tiền Giang	CĐSP	SP Thể dục	TH Phước Lý	2,5	61	59	60,00	**62,50**	Dự khuyết
85	C133	Võ Thị Mỹ	Linh		04/02/1996	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		95	94	94,50	**94,50**	**Trúng tuyển**
86	C150	Đặng Thị Tuyết	Nhung		11/10/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		94	95	94,50	**94,50**	**Trúng tuyển**
87	C139	Hồ Thị Bảo	Ngân		07/02/1997	Tp Tân An, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		94	94	94,00	**94,00**	Dự khuyết
88	C148	Nguyễn Thị Huỳnh	Như		08/02/1997	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		89	92	90,50	**90,50**	Dự khuyết
89	C118	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		21/11/1988	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		56	56	56,00	**56,00**	Dự khuyết
90	C165	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên		02/12/1996	Bến Lức, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Phước Lý		44	46	45,00	**45,00**	**Hỏng**
	TH TÂN KIM														
91	C126	Mai Phượng Thảo	Hương		09/04/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiếng Anh	TH Tân Kim		82	81	81,50	**81,50**	**Trúng tuyển**
92	C141	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc		25/09/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		97	96	96,50	**96,50**	**Trúng tuyển**
93	C135	Phan Thị Ngọc	Luôn		09/10/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		96	96	96,00	**96,00**	**Trúng tuyển**
94	C157	Nguyễn Ngọc	Thắm		03/03/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		95	95	95,00	**95,00**	**Trúng tuyển**
95	C155	Nguyễn Thị Thảo	Quyên		26/01/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		89	90	89,50	**89,50**	**Trúng tuyển**
96	C129	Trần Thị Mỹ	Huyền		22/05/1996	Châu Thành, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		86	84	85,00	**85,00**	**Trúng tuyển**
97	C162	Nguyễn Thị Minh	Thu		30/09/1997	Tân Thạnh, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		86	84	85,00	**85,00**	**Trúng tuyển**
98	C172	Võ Thị Kiều	Trinh		02/06/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		82	86	84,00	**84,00**	Dự khuyết
99	C127	Hoàng Thanh	Hương		30/09/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		83	82	82,50	**82,50**	Dự khuyết
100	C109	Nguyễn Thị Kim	Đào		06/03/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Tân Kim		55	58	56,50	**56,50**	Dự khuyết
	TH THỊ TRẤN CẦN GIUỘC														
101	C151	Phạm Thị Cẩm	Nhung		13/07/1996	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Thị Trấn Cần Giuộc		94	94	94,00	**94,00**	**Trúng tuyển**
102	C121	Đỗ Trọng	Hiếu	18/03/1996		Vĩnh Hưng, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Thị Trấn Cần Giuộc		92	90	91,00	**91,00**	**Trúng tuyển**

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
103	C167	Trần Thị Bích	Trâm		23/10/1997	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Thị Trấn Cần Giuộc		85	85	85,00	**85,00**	Dự khuyết
104	C123	Nguyễn Thị Vinh	Hoa		11/03/1995	Cần Đước, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Thị Trấn Cần Giuộc		80	84	82,00	**82,00**	Dự khuyết
105	C158	Nguyễn Thị Thanh	Thanh		20/06/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Thị Trấn Cần Giuộc		82	78	80,00	**80,00**	Dự khuyết
	TH TRẦN CHÍ NAM														
106	C136	Trương Minh	Lý	16/05/1993		Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tin học	TH Trần Chí Nam		82	85	83,50	**83,50**	**Trúng tuyển**
107	C143	Võ Thị Thảo	Nguyên		11/09/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH Trần Chí Nam		94	94	94,00	**94,00**	**Trúng tuyển**
108	C130	Võ Thị Mỹ	Huyền		19/04/1995	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH Trần Chí Nam		84	81	82,50	**82,50**	Dự khuyết
	TH&THCS TRƯỜNG BÌNH														
109	C120	Hồ Thị Mỹ	Hiền		16/04/1995	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH&THCS Trường Bình		92	90	91,00	**91,00**	**Trúng tuyển**
110	C128	Nguyễn Thị Ngọc	Hương		28/08/1994	Cần Đước, Long An	ĐHSP	SP Tiểu học	TH&THCS Trường Bình		85	84	84,50	**84,50**	Dự khuyết
111	C103	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh		10/10/1996	Cần Giuộc, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	TH&THCS Trường Bình		40	42	41,00	**41,00**	**Hỏng**
112	C211	Nguyễn Hồng	Phát	11/11/1997		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH&THCS Trường Bình		78	78	78,00	**78,00**	**Trúng tuyển**
113	C213	Dương Công	Trí	20/03/1994		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH&THCS Trường Bình		71	71	71,00	**71,00**	Dự khuyết
114	C209	Huỳnh Thanh	Nam	29/03/1997		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH&THCS Trường Bình		70	70	70,00	**70,00**	Dự khuyết
115	C207	Hồ Đại	Lượng	21/10/1996		Cần Đước, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH&THCS Trường Bình		64	64	64,00	**64,00**	Dự khuyết
116	C203	Ngô Văn	Hoàng	10/05/1994		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	TH&THCS Trường Bình		63	63	63,00	**63,00**	Dự khuyết
	TH&THCS PHƯỚC VĨNH TÂY														
117	C205	Lê Thị Trúc	Lin		15/08/1997	Tân Thanh, Long An	ĐHSP	SP GDCD	TH&THCS Phước Vĩnh Tây		98	98	98,00	**98,00**	**Trúng tuyển**
118	C210	Trần Thị Hồng	Nhung		17/04/1994	Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Ngữ Văn	TH&THCS Phước Vĩnh Tây		58	58	58,00	**58,00**	**Trúng tuyển**
	THCS HỒ VĂN LONG														
119	C206	Lê Tấn	Lộc	28/11/1997		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Thể dục	THCS Hồ Văn Long		66	66	66,00	**66,00**	**Trúng tuyển**
	THCS NGUYỄN AN NINH														

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Đơn vị sự nghiệp đăng ký dự tuyển	Điểm ưu tiên	Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Điểm phỏng vấn	Tổng cộng điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn							
120	C208	Nguyễn Thị Ngọc	Minh		08/03/1997	Thạnh Hóa, Long An	ĐHSP	SP Ngữ Văn	THCS Nguyễn An Ninh		55	55	55,00	**55,00**	**Trúng tuyển**
	THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU														
121	C201	Đào Thị Ngọc	Ánh		24/12/1993	Cần Đước, Long An	ĐHSP	SP GDCD	THCS Nguyễn Đình Chiểu		64	60	62,00	**62,00**	**Trúng tuyển**
122	C204	Nguyễn Thị Bích	Liên		27/02/1996	Đức Hòa, Long An	ĐHSP	SP GDCD	THCS Nguyễn Đình Chiểu		60	60	60,00	**60,00**	Dự khuyết
	THCS NGUYỄN VĂN CHÍNH														
123	C212	Nguyễn Thanh	Phong	01/11/1997		Tân Trụ, Long An	ĐHSP	SP Địa Lý	THCS Nguyễn Văn Chính		72	72	72,00	**72,00**	**Trúng tuyển**
124	C202	Lương Vĩnh	Hiếu	15/07/1995		Cần Giuộc, Long An	ĐHSP	SP Địa Lý	THCS Nguyễn Văn Chính		58	58	58,00	**58,00**	Dự khuyết
	THCS TRƯƠNG VĂN BANG														
125	C214	Phạm Thị Cẩm	Tú		27/02/1997	Tân Trụ, Long An	ĐHSP	SP Địa Lý	THCS Trương Văn Bang		63,5	63,5	63,50	**63,50**	**Trúng tuyển**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đào Thị Ngọc Vui

Thư ký

Trần Thanh Phương

UBND HUYỆN CẦN GIUỘC
HĐ. XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH VẮNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC HUYỆN CẦN GIUỘC NĂM 2019

STT	Số Báo danh	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ (ghi xã, huyện)	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		Tổng điểm Giám khảo 1 (1)	Tổng điểm Giám khảo 2 (2)	Kết quả Điểm phỏng vấn [(1)+(2)]:2	Ghi chú
				Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên môn				
		PHÒNG 01										
1	C014	Thái Thị Hồng	Ngọc		22/10/1979	Bình Chánh, TPHCM	THSP	SP Mầm non	**Vắng**	**Vắng**	**Vắng**	
		PHÒNG 03										
2	C108	Phan Võ Thanh	Danh	19/07/1996		Tân Hưng, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	**Vắng**	**Vắng**	**Vắng**	
		PHÒNG 04										
3	C122	Võ Thị Hồng	Hoa		20/11/1996	Châu Thành, Long An	CĐSP	SP Tiểu học	**Vắng**	**Vắng**	**Vắng**	

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đào Thị Ngọc Vui

Thư ký

Trần Thanh Phương